

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09/01/2023
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Hồ Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị U, sinh năm: 1998 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp LH 1, xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Vũ Tr, sinh năm: 1990 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp LH 1, xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị U trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 10/8/2016, chị Đặng Thị U và anh Phạm Văn Vũ Tr tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã LM, tỉnh

Hậu Giang.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị U và anh Tr đã không còn sống chung. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị U yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Chị U và anh Tr có 01 con chung Phạm Ngọc H (giới tính nữ), sinh ngày 02/4/2015, hiện nay đang sống chung với chị U. Do đó, sau khi ly hôn, chị U yêu cầu tiếp tục nuôi con, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Văn Vũ Tr trình bày: Thống nhất ly hôn với chị U, thống nhất để con chung Phạm Ngọc H (giới tính nữ), sinh ngày 02/4/2015 cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị U. Chị U được ly hôn với anh Tr. Về con chung: Chị U được tiếp tục nuôi dưỡng Phạm Ngọc H (giới tính nữ), sinh ngày 02/4/2015, anh Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã LM nên Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn chị Đặng Thị U, bị đơn anh Phạm Văn Vũ Tr có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị U và anh Phạm Văn Vũ Tr tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang vào ngày 10/8/2016 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị U, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị U và anh Tr đã không còn sống chung, không thể hàn gắn được, chị U yêu cầu ly hôn, anh Tr cũng thống nhất. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị U và anh Tr đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị U.

[2.3] Về con chung: Chị U và anh Tr có 01 con chung, hiện đang sống chung với chị U. Sau khi ly hôn, chị U yêu cầu tiếp tục nuôi con, anh Tr cũng thống nhất để Phạm Ngọc H tiếp tục sống chung với chị U, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của Ngọc H. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất giao Ngọc H cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng. Chị U chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị U phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị U.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị U và anh Phạm Văn Vũ Tr được ly hôn.
3. Về con chung: Chị Đặng Thị U được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phạm Ngọc H (giới tính nữ), sinh ngày 02/4/2015. Anh Phạm Văn Vũ Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Phạm Văn Vũ Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Đặng Thị U phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004420, lập ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Chị U đã nộp xong án phí.
6. Nguyên đơn chị Đặng Thị U, bị đơn anh Phạm Văn Vũ Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Chi cục THADS thị xã LM;
- UBND xã TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền